

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUAN SƠN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày 11 - 01 - 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HÓA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Minh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Nhật Quang

Ông Nguyễn Trọng Năm

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Bàn Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Trọng Sơn - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022;

Đối với bị cáo Hà Anh Q, sinh ngày 08 tháng 01 năm 2004, tại huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Bản L, xã Trung H, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn Th và bà Hà Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2022 cho đến nay; Có mặt.

***\* Người làm chứng:***

+ Anh Hà Chí Kh, sinh ngày 15/12/2005; Trú tại: Bản L, xã Trung H, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

+ Chị Lữ Thị Thủy T, sinh ngày 16/02/2004; Trú tại: Bản L, xã Trung H, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

+ Anh Phạm Văn D, sinh năm 1995; Trú tại: Bản S, xã Thiên Ph, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

+ Anh Phạm Anh T, sinh ngày 21/5/2004; Trú tại: Bản X, xã Trung H, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

+ Anh Vi Tuấn A, sinh ngày 17/5/2004; Trú tại: Bản D, xã Trung H, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

+ Anh Hà Văn X, sinh ngày 23/7/2005; Trú tại: Bản D, xã Trung H, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

+ Anh Vi Văn D, sinh ngày 05/3/2004; Trú tại: Bản D, xã Trung H, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

+ Anh Ngô Văn Q, sinh năm 1992; Trú tại: Khu 1, thị trấn S, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

+ Anh Vi Văn H, sinh năm 1996; Trú tại: Bản Na T, xã Pù Nh, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa (Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quan Sơn); Có mặt.

\* *Người chứng kiến:* Anh Hà Văn K, sinh năm 1987; Trú tại: Bản L, xã Trung H, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 03/8/2022, tổ công tác Công an huyện Quan Sơn phối hợp với Công an xã Trung H, huyện Quan Sơn kiểm tra hành chính tại nhà Hà Anh Q, sinh ngày 08/01/2004, trú tại bản L, xã Trung H, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa phát hiện tại phòng ngủ tầng 2 có 04 (bốn) người có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Hà Anh Q, sinh năm 2004, Hà Chí Kh, sinh năm 2005 (Hà Chí Kh chưa đủ 18 tuổi), cùng trú tại bản L, xã Trung H, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Lữ Thị Thủy T, sinh năm 2004, trú tại bản D, xã Trung H, huyện Quan Sơn tỉnh Thanh Hóa và Phạm Văn D, sinh năm 1995, trú tại bản S, xã Thiên Ph, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ gồm: 05 (năm) vỏ chai nhựa nước giải khát và 02 (hai) ống hút dạng ống nửa được gắn 02 (hai) vỏ chai nhựa, các mẫu giấy bạc và túi nilon bám dính các chất màu đen, 06 bật lửa gas đã qua sử dụng; Hà Anh Q tự nguyện giao nộp 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VSMart, màu đen - xanh, số IMET1: 351726113975069, số IMET2: 351726113975077, kèm số thuê bao 0926389763 và 0926204027.

Quá trình điều tra, Hà Anh Q khai nhận, để có ma túy sử dụng, tổ chức cho các đối tượng khác cùng sử dụng và bán, Q đã nhiều lần sang huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa tìm mua ma túy. Tại đây Q đã gặp và mua ma túy của một người phụ nữ có tên là “Chá” ở bản Khảm, xã Trung Lý, huyện Mường Lát. Cụ thể: Vào khoảng cuối tháng 7 năm 2022, Q mua của “Chá” 100 (một trăm) viên ma túy tổng hợp với giá 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Q đem về bán cho Phạm Anh T, sinh năm 2004; trú tại bản X, xã Trung H, huyện Quan Sơn 10 (mười) viên với giá 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng), bán cho Vi Tuấn A, sinh năm 2004 và Hà Văn X, sinh năm 2004, cùng trú tại bản D, xã Trung H, huyện Quan Sơn 07 (bảy) viên với giá

600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) (Vi Tuấn A và Hà Văn X cùng nhau mua để sử dụng chung) và bán cho Vi Văn D, sinh năm 2004, trú tại bản D, xã Trung H, huyện Quan Sơn 07 (bảy) viên với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Số ma túy còn lại Q sử dụng cho bản thân và tổ chức cho những người khác sử dụng tại nhà ở của mình. Cụ thể: Lần thứ nhất, vào khoảng trưa ngày 01/8/2022, Phạm Văn D, Lữ Thị Thủy T vào nhà Q chơi, Q gọi thêm Hà Chí Kh về nhà mình, tại đây Q lấy ma túy (không rõ số lượng) cùng dụng cụ sử dụng ma túy tự chế có sẵn rồi cùng T, D, Kh sử dụng; Lần thứ hai, vào khoảng 20 giờ ngày 02/8/2022 T, D, Kh đến nhà Q. Q lấy 10 (mười) viên ma túy ra sử dụng, đến khoảng 03 giờ sáng ngày 03/8/2022 còn 03 (ba) viên ma túy Q đem ra cùng D và T sử dụng.

Ngoài các hành vi bán ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trên, Hà Anh Q còn bán cho Ngô Văn Q, sinh năm 1992, trú tại khu 1, thị trấn S 20 (hai mươi) viên ma túy với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng); cụ thể, đêm ngày 02/8/2022, khi D, T và Kha đang sử dụng ma túy tại nhà Q, Hà Anh Q nhận được tin nhắn của Ngô Văn Q hỏi mua của Quân 20 (hai mươi) viên ma túy. Q đồng ý và Q chuyển cho Q 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) qua Internet Bankinh. Sau khi nhận tiền của Q, do trong nhà không còn đủ ma túy nên Q đã mượn xe máy của Hà Chí Kh đến phòng trọ tại khu Păng, thị trấn S của Vi Văn H, sinh năm 1996, trú tại bản Na T, xã Pù Nh, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa mua 20 (hai mươi) viên ma túy với giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, Q mang số ma túy vừa mua được đến trước cổng trụ sở Huyện đội Quan Sơn đưa số ma túy vừa mua cho Ngô Văn Q.

Tại bản kết luận giám định số: 2688/KL - KTHS ngày 09/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine bám dính trong 05 (năm) vỏ chai nhựa nước giải khát và 02 (hai) ống hút dạng ống nửa được gắn 02 (hai) vỏ chai nhựa niêm phong trong hộp catton gửi giám định.

- Tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong các chất màu đen bám dính trên các mẫu giấy bạc niêm phong trong hộp catton gửi giám định.

Vật chứng của vụ án thu giữ đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn chờ xử lý theo quy định gồm:

- Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của hộp catton, 05 (năm) vỏ chai nhựa nước giải khát và 02 (hai) ống hút dạng ống nửa được gắn tại 02 (hai) vỏ chai nhựa, các mẫu giấy bạc và túi nilon được bỏ trong phong bì do bưu điện sản xuất. Tất cả được đựng trong một hộp catton được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Phạm Văn Điệp và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VSMart, màu đen - xanh, số IMET1: 351726113975069, số IMET2: 351726113975077 kèm số thuê bao 0926389763 và 0926204027.

- 06 (Sáu) bật lửa gas đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSQS, ngày 30/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Hà Anh Q về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự (BLHS) và tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của BLHS.

Đại diện VKSND huyện Quan Sơn tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Hà Anh Q phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điều 38; khoản 1 Điều 55; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Xử phạt bị cáo Hà Anh Q mức án từ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; từ 08 (Tám) năm đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, cộng lại thành hình phạt chung; Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) tịch thu tiêu hủy toàn bộ các công cụ mà bị cáo đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; truy thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.950.000đ mà Hà Anh Q có được do bán ma túy cho Phạm Anh T, Vi Tuấn A, Hà Văn X, Vi Văn D và Ngô Văn Q; Về án phí: Đề nghị miễn tiền án phí HSST cho bị cáo.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì đối với các văn bản tố tụng hình sự, cũng như lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn tiền án phí HSST cho bị cáo và không có ý kiến tranh luận gì; Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến; Bản kết luận giám định và các văn bản tố tụng hình sự khác, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hà Anh Q là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy phục vụ cho lối sống buông thả, sở thích sử dụng ma túy để tìm cảm giác lạ và đồng thời để có tiền nên mua ma túy bán quay vòng. Hà Anh Q đã tìm mua ma túy rồi đem về nhà cất giấu để sử dụng, tổ chức cho các đối

tượng khác cùng sử dụng và bán kiếm lời. Hà Anh Q đã 03 (ba) lần chuẩn bị công cụ, ma túy tổ chức cho Phạm Văn D, Lữ Thị Thủy T và Hà Chí Kh (trong đó Hà Chí Kh chưa đủ 18 tuổi) sử dụng tại phòng ngủ của mình vào trưa ngày 01/8/2022, tối ngày 02/8/2022 và rạng sáng ngày 03/8/2022; bán ma túy trái phép tổng cộng 04 (bốn) lần cho 05 (năm) người gồm: Phạm Anh T, Vi Tuấn A, Hà Văn X, Vi Văn D và Ngô Văn Q (Vi Tuấn A và Hà Văn X cùng mua một lần). Những hành vi trên của Hà Anh Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy. Như vậy, Cáo trạng của VKSND huyện Quan Sơn truy tố bị cáo Hà Anh Q về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của BLHS và tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, HĐXX thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, bởi hành vi tổ chức sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, là vấn đề đang được rất quan tâm và trở nên nhức nhối trong toàn xã hội. Việc đấu tranh với tội phạm ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn Dân. Hiểm họa về ma túy đã đẩy nhiều người, nhiều gia đình, nhiều thế hệ vào vòng lao lý, làm xói mòn về đạo đức, làm suy thoái về giống nòi, là nguyên nhân dẫn tới làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người bị lệ thuộc vào ma túy, đã hiểu rõ về tác hại của ma túy đối với sức khỏe, nhân cách, kinh tế và hậu quả khôn lường của nó nhưng bị cáo không ý thức được những điều đó, mà vẫn tổ chức cho nhiều người sử dụng và trong đó còn có người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi. Ngoài ra, với mục đích kiếm lời mà bị cáo còn bán ma túy nhiều lần và bán cho nhiều người. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn dân cư. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận bản thân bị cáo và gia đình luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Do bị cáo đã bị áp dụng tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm a khoản 2 Điều 255 của BLHS nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS.

[4] Về hình phạt: Từ những nhận xét, đánh giá trên, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật. Tuy nhiên, cần cân nhắc đến tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng để quyết định mức hình phạt cho phù

hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo đạt lý, thấu tình, cũng như thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, sống còn phụ thuộc vào bố mẹ, gia đình thuộc hộ nghèo (có Giấy chứng nhận hộ nghèo) nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ các công cụ mà bị cáo tổ chức cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy cần tịch thu hủy theo quy định.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMart, màu đen - xanh, số IMET1: 351726113975069, số IMET2: 351726113975077 kèm số thuê bao 0926389763 và 0926204027 của Hà Anh Q đã dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

[7] Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

- Số tiền 1.950.000đ mà Hà Anh Q có được do bán ma túy cho Phạm Anh T, Vi Tuấn A, Hà Văn X, Vi Văn D và Ngô Văn Q là tiền do Q thu lợi bất chính mà có, Hà Anh Q vẫn chưa giao nộp lại cho cơ quan có thẩm quyền nên cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với các đối tượng đã mua ma túy của Hà Anh Q để sử dụng gồm: Phạm Anh T, Vi Tuấn A, Hà Văn X, Vi Văn D và Ngô Văn Q do Cơ quan điều tra không thu giữ được ma túy nên không đủ căn cứ để xử lý.

- Đối với hành vi bán 20 (hai mươi) viên ma túy (hồng phiến) của Vi Văn H bán cho Hà Anh Q, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã khởi tố để xử lý trong vụ án khác.

- Đối với người phụ nữ tên “Chá” ở bản Khảm, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa đã bán ma túy cho Hà Anh Q. Qua xác minh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn chưa xác định được nên chưa xử lý.

- Đối với những đối tượng đã sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Hà Anh Q gồm: Phạm Văn D, Lữ Thị Thủy T, Hà Chí Kha, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã chuyển hồ sơ đến Công an xã Trung H để xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo Hà Anh Q là lao động tự do, không có công việc ổn định, sống còn phụ thuộc vào bố mẹ, gia đình thuộc diện hộ nghèo (có Giấy chứng nhận hộ nghèo) và có đơn đề nghị miễn án phí nên xem xét miễn án phí HSST cho

bị cáo là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255; điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 của BLHS.

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 của BLTTHS.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

\* **Tuyên bố:** Bị cáo Hà Anh Q phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

\* **Xử phạt:** Bị cáo Hà Anh Q 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 08 (Tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hà Anh Q phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 16 (Mười sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (03/8/2022).

\* **Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của hộp catton, 05 (năm) vỏ chai nhựa nước giải khát và 02 (hai) ống hút dạng ống nửa được gắn tại 02 (hai) vỏ chai nhựa, các mẫu giấy bạc và túi nilon được bỏ trong phong bì do bưu điện sản xuất. Tất cả được đựng trong một hộp catton được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Phạm Văn Điệp và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa;

+ 06 (Sáu) bật lửa gas đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VSMart, màu đen - xanh, số IMET1: 351726113975069, số IMET2: 351726113975077 kèm số thuê bao 0926389763 và 0926204027.

(Số vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/11/2022).

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.950.000đ (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) do Hà Anh Q có được từ hành vi bán ma túy cho Phạm Anh T, Vi Tuấn A, Hà Văn X, Vi Văn D và Ngô Văn Q.

\* **Về án phí:** Miễn nộp tiền án phí HSST cho bị cáo Hà Anh Q.

\* **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Quan Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Minh Tuấn**